

SUY NGHĨ VỀ THÂN PHẬN NGƯỜI PHỤ NỮ TRONG XÃ HỘI CŨ QUA NHÂN VẬT VŨ NƯƠNG TRONG “CHUYỆN NGƯỜI CON GÁI NAM XƯƠNG”

1. Suy nghĩ về thân phận người phụ nữ trong xã hội cũ qua nhân vật Vũ Nương ở “Chuyện người con gái Nam Xương” của Nguyễn Dữ

Trong kho tàng văn học trung đại có rất nhiều những tác giả đã dùng ngòi bút của mình để viết về những mảnh đời bất hạnh. Mà tiêu biểu nhất đó là số phận của người phụ nữ trong xã hội cũ. Được sinh ra làm người nhưng không sống đúng giá trị của một con người. Trong đó tiêu biểu nhất phải kể đến nhân vật Vũ Nương trong “Chuyện người con gái Nam Xương” của Nguyễn Dữ. Nàng chính là một đại diện tiêu biểu cho tầng lớp phụ nữ nói riêng và phụ nữ trong xã hội cũ nói chung.

Nhân vật Vũ Nương được Nguyễn Dữ xây dựng là người con gái có xuất thân bình dân, nhưng lại có vẻ đẹp mặn mà, nàng đã khiến con trai trong làng để ý tới rất nhiều. Trương Sinh không tiếc trăm ngàn lạng vàng đến hỏi cưới nàng về làm vợ. Thế nhưng Trương Sinh là công tử ít học, từ bé sống trong nhung lụa nên có tính đa nghi, gia trưởng. Từ sau khi làm dâu ý thức được thân phận nhỏ bé, gia cảnh bần hàn của mình Vũ Nương chưa một lần dám phản kháng hay làm trái ý chồng. Cuộc sống những tưởng êm ả thế nhưng binh biến loạn lạc, Trương Sinh phải lên đường ra chiến trận. Ngày chia tay nàng rót chén rượu đầy cho chồng mà thưa rằng: “Thiếp chẳng dám mong đeo được ấn phong hầu, mặc áo gấm trở về quê cũ, chỉ xin ngày về mang theo được hai chữ bình yên, thế là đủ...”. Mong muốn của nàng chẳng phải chức tước công lao chỉ đơn giản là hai tiếng hạnh phúc bình dị. Đó chính là niềm khát khao cháy bỏng của người vợ trong những ngày binh biên loạn lạc.

Khi Trương Sinh đi chiến trận ở xa, Vũ Nương ở nhà một tay nàng thu xếp mọi công việc trong nhà như một người đàn ông vững trãi. Nàng chăm sóc mẹ già lại phải cáng đáng thêm đứa con mới lọt lòng. Thế nhưng tuyệt nhiên chưa bao giờ người phụ nữ ấy oán trách nửa lời. Sau khi tiễn con trai lên đường mẹ già vì quá đau buồn mà sinh bệnh nặng. Vũ Nương ngày đêm túc trực thăm nom, đi khắp nơi kiếm thầy tìm thuốc chữa cho mẹ chồng, đồng thời hết lời khuyên lơi nhưng bà không qua khỏi. Mẹ chồng vô cùng cảm động trước tình cảm của con dâu nên trước khi nhắm mắt xuôi tay bà cầm tay nàng mà dặn dò: “Sau này, trời xét lòng lành, ban cho phúc đức, giống nòi tươi tốt, con cháu đông đàn, xanh kia quyết chẳng phụ con, cũng như con đã chẳng phụ mẹ”. Sau khi mẹ chồng qua đời nàng hết lòng ma chay, tang chú lễ nghĩa cho trọn đạo dâu hiền. Về phần con nhỏ, do quá khóc nên hàng đêm Vũ Nương ẵm con trên tay chỉ vào chiếc bóng mình trên tường và nói “Cha con đến kia”. Mỗi lần như thế đứa bé lại cười reo thích thú. Lâu dần thành quen nàng cũng chẳng còn nhớ giải thích về “chiếc bóng” trên tường với con nữa.

Khi Trương Sinh trở về nhà nàng tưởng chừng đã có cuộc sống êm đềm và hạnh phúc, nhưng ai ngờ hạnh phúc chỉ trong gang tấc thì sóng gió đã ập tới đầu nàng. Chỉ vì hiểu lầm nhỏ nhặt mà đã đẩy cuộc đời Vũ Nương vào bế tắc. Chính chiếc bóng mình trên tường đã khiến Trương Sinh nảy sinh lòng đa nghi đố kỵ. Không nghe vợ giải thích chỉ biết đánh đuổi nàng ra khỏi nhà. Vũ Nương vì quá tủi nhục đã trầm mình xuống sông tự vẫn kết thúc nỗi oan nghiệt thấu trời. Nguyên nhân đẩy nàng đến cái chết không phải do sự vô tâm của chồng mà chính là sự cay nghiệt của miệng đời.

Nguyễn Dữ xây dựng nhân vật Vũ Nương như là minh chứng tượng trưng rõ nét cho những người phụ nữ khác trong xã hội phong kiến. Đó là những người phụ nữ luôn bị áp bức và dồn đến đường cùng. Dù họ có xinh đẹp tài hoa hay sang hèn thì đều chung một tiếng đó là “bạc mệnh”. Như nhà thơ Nguyễn Du từng viết:

“Thương thay thân phận đàn bà
Lời rằng bạc mệnh cũng là lời chung”

Họ là những nạn nhân của chế độ cũ, của những hủ tục lạc hậu và định kiến hà khắc. Sống ở đó họ chỉ tồn tại như những món đồ vô tri vô giác, mang đi đổi chác, bán mua và hoàn toàn không có quyền lên tiếng hay thanh minh gì cho mình. Vũ Nương chết mang theo nỗi oan thấu trời xanh thế nhưng kẻ khiến nàng rơi vào đường cùng là Trương Sinh lại không bị xã hội lên án hay dè bĩu. Thậm chí khi nàng đã được minh oan, Trương Sinh cũng không bị cắn rứt lương tâm, không muốn nhắc lại chuyện cũ mà coi như “nó đã qua”. Phải chăng sự sống và cái chết của người phụ nữ trong xã hội bị coi thường đến mức rẻ rúm? Họ không có quyền thanh minh và lại càng không được bảo vệ đến tính mạng?

Thế nhưng mặc dù đã đạp lên số phận, đã khẳng định tiếng nói vị thế của mình song hành động đó của bà chỉ như một điểm sáng vụt qua giữa bầu trời đầy đen tối. Nó không đủ để làm nên một đại cách mạng về quyền sống và quyền làm người của phụ nữ trong xã hội đương thời đầy rối ren và bế tắc.

Có lẽ nhân vật Vũ Nương được Nguyễn Dữ xây dựng để đại diện cho những người phụ nữ bất hạnh trong xã hội cũ, họ tài sắc vẹn toàn là thế nhưng không được hưởng hạnh phúc mà chỉ gặp bất hạnh. Những con người sinh ra làm con người nhưng không được sống trọn vẹn một kiếp người. Đó cũng là tiếng nói chống lại sự bất công, phân biệt đối xử trong xã hội, và là tiếng lòng nhân ái đầy sâu sắc mà nhà văn Nguyễn Dữ muốn gửi gắm.

2. Phân tích thân phận bi kịch của người phụ nữ trong xã hội cũ qua Chuyện người con gái Nam Xương

Nhà thơ Huy Cận từng viết:

“Chị em tôi toả nắng vàng lịch sử
Nắng cho đời nên cũng nắng cho thơ”

Có thể nói, ngày nay, vị trí của người phụ nữ đã được đề cao, tôn vinh. Hình ảnh người phụ nữ Việt Nam hiện diện ở nhiều vị trí trong cuộc đời và đã để lại nhiều hình ảnh bóng sắc trong văn thơ hiện đại. Nhưng thật đáng tiếc thay, trong xã hội cũ người phụ nữ lại phải chịu một số phận đầy bị kịch và đáng thương: Văn học thời ấy cũng đã nhắc nhiều đến kiếp đời của người phụ nữ, mà có lẽ điển hình trong số ấy là nhân vật Vũ Nương "Chuyện người con gái Nam Xương". Người phụ nữ ngày xưa xuất hiện trong văn học thường là những người phụ nữ đẹp. Từ vẻ đẹp ngoại hình cho đến tính cách, nhưng mỗi người lại mang một vẻ đẹp khác nhau, mỗi thân phận có một đặc điểm ngoại hình riêng biệt.

Tác phẩm "Chuyện người con gái Nam Xương" thể hiện sự đồng cảm, thương xót của Nguyễn Dữ đối với những người phụ nữ bất hạnh. Toàn bộ câu chuyện "Chuyện người con gái Nam Xương" đều xoay quanh cuộc đời và số phận bi thảm của người con gái xinh đẹp, nét na tên là Vũ Thị Thiết quê ở Nam Xương. Phải nói rằng Nguyễn Dữ không có ý định cho Vũ Nương mang đức tính của một phụ nữ yêu nước hay một mỹ nhân nơi gác tía lầu son. Vũ Nương là người phụ nữ bình dân vốn con kẻ khó có một khát khao bao trùm cả cuộc đời - Đó là thú vui nghi gia nghi thất. Nàng mang đầy đủ vẻ đẹp của một người phụ nữ lý tưởng "tính đã thùy mỵ nét na lại thêm có tư dung tốt đẹp".

Người đọc dễ dàng nhận ra càng đi sâu vào tác phẩm thì càng thấy rõ nét hơn vẻ đẹp của Vũ Nương. Nàng đẹp cả về phẩm chất, đức hạnh, ngoại hình. Trong những ngày đoàn viên ít ỏi, dù Trương Sinh con nhà hào phú tính vốn đa nghi, đối với vợ thường phòng ngừa quá sức nhưng nàng khéo léo cư xử, giữ gìn khuôn phép nên gia đình không khi nào phải thất

hoà. Khi tiễn chồng đi lính, mong ước lớn nhất của nàng không phải là công danh phú quý mà là khao khát ngày chồng về "mang theo hai chữ bình yên thế là đủ rồi".

Trong thời gian Trương Sinh đi chiến trận, Vũ Nương ở nhà nàng thực sự là một người mẹ hiền, một người dâu thảo, chăm sóc thuốc thang tận tình khi mẹ chồng đau yếu, ma chay tế lễ chu tất khi mẹ chồng qua đời. Nguyễn Dữ đã đặt những lời ca ngợi đẹp đẽ nhất về Vũ Nương vào miệng của chính mẹ chồng nàng khiến nó trở nên vô cùng ý nghĩa "sau này trời xét lòng lành ban cho phúc đức, giống dòng tươi tốt con cháu đông đàn, xanh kia quyết chẳng phụ con cũng như con đã chẳng phụ mẹ".

Vũ Nương là người phụ nữ son sắt, một lòng thủy chung với chồng, cụ thể là trong suốt ba năm chồng đi chinh chiến, người thiếu phụ trẻ trung xinh đẹp đó một lòng một dạ chờ chồng, nuôi con: "Cách biệt ba năm giữ gìn một tiết, tô son điểm phấn từng đã nguôi lòng, ngõ liễu tường hoa chưa hề bén gót". Dưới ngòi bút của Nguyễn Dữ, Vũ Nương được mọi người yêu mến bằng tính tình, phẩm hạnh của nàng. Trong cái nhìn nâng niu trân trọng của ông, Vũ Nương là con người của gia đình, đức hạnh của nàng là đức hạnh của một người vợ hiền, dâu thảo, một người yêu mến cuộc sống gia đình và làm mọi việc để giữ gìn, vun vén cho hạnh phúc. Tục ngữ có câu:

"Hoa thơm ai chẳng nâng niu
Người ngoan ai chẳng thương yêu mọi bề"

Hay:

"Gái có công thì chồng chẳng phụ"

Thế nhưng công lao của Vũ Nương chẳng những không được biết đến mà chính nàng còn phải hứng chịu những phũ phàng của số phận. Nàng phải một mình một bóng âm thầm nuôi già dạy trẻ, những nỗi khổ về vật chất đè nặng lên đôi vai mà nàng phải vượt qua hết. Những tưởng khi giặc tan, chồng về, gia đình được sum vầy thì không ngờ giông bão đã ập đến, bóng đen của cơn ghen đã làm cho Trương Sinh lú lẫn, mù quáng. Chỉ nghe một đứa trẻ nói những lời ngây thơ mà anh đã tưởng vợ mình hư hỏng. Trương Sinh chẳng những không tra hỏi mà đánh đập phũ phàng rồi ruồng rẫy đuổi nàng đi, không cho nàng thanh minh. Bị dồn vào bước đường cùng, Vũ Nương phải tìm đến cái chết để kết thúc một kiếp người. Có lẽ bi kịch của Vũ Nương không phải là trường hợp cá biệt mà khủng khiếp thay là số phận của bao chị em phụ nữ, là kết quả của bao nhiêu nguyên nhân mà chế độ phong kiến đã sản sinh ra làm số phận của họ thật bi đát. Từ những kiếp đời bạc mệnh ấy Nguyễn Dữ đã góp phần khái quát nên thành lời kiếp đau khổ của người phụ nữ, mà từ xa xưa số phận ấy cũng đã được thể hiện trong lời ca dao sau:

"Thân em như hạt mưa xa
Hạt rơi xuống giếng, hạt ra ngoài đồng"

Nhìn vào có thể thấy nếu kể đúng theo trình tự thời gian thì sự việc cái bóng phải được kể trước, nhưng Nguyễn Dữ đã vô cùng độc đáo khi để chi tiết cái bóng Trương Sinh trở về mới hé lộ. Nguyễn Dữ lại tài hoa đến như vậy. Đã ém nhem lại cái chi tiết giạt gân ấy. Rồi bùng nén ra ở một vị trí thích hợp đã gây ra bão giông, khuấy lên sóng gió. Không còn gì để ngăn được cơn tức tối của kẻ có tính hay ghen Trương Sinh nổi bùng. "Thú vui nghi gia nghi thất, hạnh phúc duy nhất, niềm mong ước duy nhất của một đời Vũ Nương trong phút chốc trở nên hoàn toàn tan vỡ. Cái bóng không là một nhân vật nhưng nó lại tham gia đắc lực vào câu chuyện, nó trở thành một chi tiết nghệ thuật đắt giá khiến câu chuyện hấp dẫn người đọc. Chính cách thắt nút và mở nút câu chuyện bằng chi tiết cái bóng đã làm cho cái chết của Vũ Nương thêm oan ức và giá trị tố cáo xã hội nam quyền đầy bất công với phụ nữ càng thêm sâu sắc. Bình đã rơi, trâm đã gãy, liễu đã tàn trước gió, sen đã rũ trong ao,

người thiếu phụ chung tình mà bạc mệnh chỉ còn có thể tìm đến cái chết để giải bày tấm lòng trong trắng của mình.

Nhìn thấy tấm bi kịch về nhân vật Vũ Nương ta cảm thấy đau xót làm sao cho thân phận người phụ nữ trong xã hội phong kiến xưa. Tấm bi kịch của Vũ Nương là sự đầu hàng số phận nhưng cũng là lời tố cáo thói ghen tuông ích kỷ, sự hồ đồ vũ phu của gã đàn ông và luật lệ phong kiến hà khắc dung túng cho sự độc ác hủ bại. Đó còn là lễ giáo phong kiến hà khắc với tư tưởng nam quyền độc đoán đã biến Trương Sinh thành một bạo chúa gia đình... Để ngàn đời trên bến Hoàng Giang, khắc khoải niềm thương và nỗi ám ảnh dai dẳng về một người thiếu phụ trẻ trung, xinh đẹp, hiếu nghĩa, chung tình mà bạc mệnh!

Câu chuyện người con gái Nam Xương kết thúc để lại sự bất bình, thương cảm cho số phận người phụ nữ tài hoa mà bạc mệnh. Thể hiện thái độ căm ghét xã hội phong kiến bất lương, vô nhân đạo thì còn mãi. Thời đại phong kiến trọng nam khinh nữ, đầy rẫy những sự bất công oan trái. Bị ảnh hưởng và phải chịu đựng nhiều nhất chính là người phụ nữ. Thế nhưng, những người phụ nữ ấy vẫn luôn xinh đẹp, nét na, giàu lòng thương yêu và hết mực quan tâm đến mọi người xung quanh. Ta có thể bắt gặp lại hình ảnh của họ qua các tác phẩm văn học dân gian và văn học trung đại Việt Nam. Trong một xã hội phong kiến suy tàn và thối nát lúc bấy giờ, số phận của người phụ nữ thật bé nhỏ, long đong lận đận. Có lẽ vì thế mà em càng yêu mến, trân trọng xã hội tốt đẹp mà em đang sống hôm nay.

3. Phân tích phẩm chất và số phận người phụ nữ thời phong kiến qua nhân vật Vũ Nương trong Chuyện người con gái Nam Xương của Nguyễn Dữ

"Thân em vừa trắng lại vừa tròn
Bảy nổi ba chìm với nước non
Rắn nát mặc dầu tay kẻ nặn
Mà em vẫn giữ tấm lòng son"

(*"Bánh trôi nước"* - Hồ Xuân Hương)

Những câu ca quen thuộc của nữ sĩ Hồ Xuân Hương trong bài thơ "Bánh trôi nước" nổi tiếng đã thể hiện phần nào về đẹp và số phận của người phụ nữ Việt Nam. Trong xã hội phong kiến xưa, những quy định khắt khe của lễ giáo phong kiến luôn là sợi dây vô hình trói buộc người phụ nữ và khiến họ phải chịu nhiều thiệt thòi, đắng cay và mất mát. Văn học trung đại đã ghi lại sự mâu thuẫn và đối lập giữa phẩm chất và số phận của người phụ nữ qua nhiều tác phẩm kiệt xuất. Và một trong số những tác phẩm thể hiện rõ điều này là "Chuyện người con gái Nam Xương" của tác giả Nguyễn Dữ. Thông qua hình tượng trung tâm là nhân vật Vũ Nương, câu chuyện đã tái hiện thành công bức chân dung của người phụ nữ trong xã hội phong kiến với phẩm chất cao đẹp cùng số phận bất hạnh.

Bằng ngòi bút nhân văn cao đẹp, tác giả Nguyễn Dữ đã phát hiện, trân trọng và đề cao những phẩm chất cao đẹp của người phụ nữ qua hình tượng nhân vật Vũ Nương. Ngay từ phần đầu thiên truyện, Vũ Nương đã hiện lên với vẻ đẹp "tính tình thủy mị, nét na, lại thêm tư dung tốt đẹp". Đó là những vẻ đẹp hoàn toàn phù hợp với những tiêu chí, quy định khắt khe mà xã hội phong kiến đã đặt ra đối với người phụ nữ như "tam tông, tứ đức", "công, dung, ngôn, hạnh". Và phẩm chất của nàng vẫn luôn ngời sáng dù ở trong bất cứ hoàn cảnh nào: trong cách ứng xử với chồng con cũng như trong mối quan hệ và cách chăm sóc mẹ chồng.

Trong mối quan hệ với Trương Sinh, nàng hiện lên với vẻ đẹp của một người vợ thủy chung và một lòng một dạ yêu chàng Trương hết mực. Vì biết chồng có tính hay ghen và đa nghi, nàng đã luôn ý thức trong việc giữ gìn khuôn phép và luôn cư xử đúng mực. Khi tiễn chồng đi lính, nàng đã sử dụng những lời lẽ thiết tha, mang nặng nghĩa tình để thể hiện sự trân trọng hạnh phúc gia đình hơn bất cứ điều gì: "... chỉ xin ngày về mang theo

được hai chữ bình yên". Trong những tháng ngày Trương Sinh đi lính, nàng luôn sống trong sự đợi chờ thủy chung và nhớ mong: "thôn thức tâm tình, buồn thương da diết". Nhớ nhớ và sự trông mong của nàng cũng chính là tâm trạng chung của những người "chính phụ" - một trong những nạn nhân trong thời loạn lạc, chiến tranh. Dù có lúc rơi vào tuyệt vọng bởi nỗi nhớ luôn thường trực và khắc khoải trong trái tim: "Nhớ chàng đằng đẵng đường lên bằng trời" (trích "Chinh phụ ngâm" - Đặng Trần Côn) nhưng nàng vẫn một lòng gìn giữ tiết hạnh: "Cách biệt ba năm giữ gìn một tiết. Tô son điểm phấn từng đã nguôi lòng, ngõ liễu tường hoa chưa hề bén gót". Bởi vậy, khi bị chồng nghi oan, nàng đã tìm đến cái chết để chứng minh cho phẩm giá của mình. Hành động quyết liệt đó đã thể hiện rõ đối với Vũ Nương, phẩm giá là thứ có giá trị nhất đối với người phụ nữ và quan trọng hơn cả sinh mạng và sự sống.

Không chỉ là người vợ một lòng một dạ thủy chung, Vũ Nương còn hiện lên với vẻ đẹp của một nàng dâu hiếu thảo. Trong cách cư xử với mẹ chồng, nàng luôn lễ phép, thay chồng chăm sóc mẹ chồng khi già yếu, ốm đau. Chính sự ân cần, hiền lương thực đức của nàng đã khiến cho mẹ chồng hết sức cảm động. Bởi vậy nên lời trăng trối cuối cùng của bà là câu nói thể hiện sự ghi nhận những phẩm chất cao đẹp của nàng dâu: "Xanh kia quyết chẳng phụ con, cũng như con đã chẳng phụ mẹ".

Trong tác phẩm, Vũ Nương còn hiện lên với vẻ đẹp của một người mẹ yêu thương con hết mực. Mặc dù không có Trương Sinh bên cạnh nhưng nàng vẫn vững tâm một mình nuôi dạy bé Đản. Như vậy, qua tác phẩm, chúng ta có thể thấy được nhân vật Vũ Nương hiện lên với những phẩm chất vô cùng cao quý. Nhưng đáng buồn thay, trong xã hội phong kiến với quan niệm trọng nam khinh nữ, mẫu số chung của số phận người phụ nữ luôn là sự trái ngang và bất hạnh.

Cũng như biết bao người phụ nữ khác trong xã hội phong kiến, Vũ Nương là nạn nhân của chế độ nam quyền bất bình đẳng. Cuộc hôn nhân giữa nàng và chàng Trương đa nghi, hay ghen, độc đoán vốn dĩ là một cuộc hôn nhân không có tình yêu và tự do. Đó cũng chính là số phận chung của những người phụ nữ trong xã hội xưa:

"Thân em như tấm lụa đào
Phất phơ giữa chợ biết vào tay ai"

(Ca dao)

Chính vì không có quyền quyết định hôn nhân và hạnh phúc cá nhân nên Vũ Nương tiếp tục trở thành nạn nhân của bi kịch gia đình tan vỡ. Những tưởng ngày Trương Sinh trở về, hạnh phúc đoàn viên sẽ mỉm cười với nàng nhưng rồi, nàng vẫn không thể đặt đôi chân bước vào cánh cửa hạnh phúc. Mặc dù là người phụ nữ luôn ý thức về phẩm hạnh và giữ gìn tiết khí nhưng Trương Sinh - với bản tính đa nghi đã phủ nhận mọi nỗ lực của nàng và tin vào lời nói ngây ngô của bé Đản về chiếc bóng - người cha "đêm nào cũng đến". Và cuối cùng, rơi vào bế tắc, người phụ nữ với vẻ đẹp vẹn toàn, phẩm giá ngời sáng đã phải tìm đến cái chết như một sự giải thoát để minh chứng cho phẩm giá của mình.

Vũ Nương còn là nạn nhân của chiến tranh. Những cuộc chiến tranh phong kiến phân chia, tranh giành lãnh thổ phi nghĩa trong xã hội phong kiến đã khiến cho những đôi vợ chồng trẻ phải chia lìa: người chồng phải đối mặt với nhiều hiểm nguy, gian khổ; còn người vợ phải sống trong cảnh chờ mong đằng đẵng qua những tháng ngày biệt li. Đối với Vũ Nương, cuộc chiến tranh trở thành tác nhân châm ngòi và là chất xúc tác cho thói đa nghi và hay ghen của Trương Sinh bộc phát và kéo theo hàng loạt bi kịch xảy ra sau đó.

Qua sự mâu thuẫn và đối lập giữa phẩm chất tốt đẹp và số phận bất hạnh của nhân vật Vũ Nương, "Chuyện người con gái Nam Xương" đã thể hiện rõ những giá trị nhân đạo và giá trị hiện thực vô cùng sâu sắc. Thông qua hình tượng nhân vật Vũ Nương, tác phẩm đã

phản ánh rõ nét, chân thực số phận nghiệt ngã, bi kịch, bế tắc của người phụ nữ trong xã hội phong kiến đầy rẫy những bất công. Đồng thời, qua đó, chúng ta thấy được tiếng nói lên án, tố cáo xã hội phong kiến đã chà đạp lên thân phận của người phụ nữ và tiếng nói ngợi ca, cảm thông đối với những phẩm chất cao đẹp của họ.

WWW.ELIB.VN